

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT23B2**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH02006**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **An toàn vệ sinh công nghiệp**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354801024297	Phan Thị Thúy	An	23/01/2008			5.5	6.0				6.0		5.9
2	2354801024298	Huỳnh Công	Chính	19/09/2008			5	6.5				6.5		6.3
3	2354801024299	Lê Quang	Chính	25/05/2008			5	7.5				5.0		5.7
4	2354801024300	Lý Minh	Duy	07/08/2008			5	6.0				6.5		6.2
5	2354801024301	Nguyễn Quốc	Đại	20/04/2008			2.5	7.0				5.0		5.2
6	2354801024302	Ngô Trường	Giang	16/11/2008			4	5.5				6.0		5.6
7	2354801024303	Đỗ Thiện	Giàu	30/08/2008			5	5.5				5.0		5.1
8	2354801024304	Lê Thị Thu	Hằng	10/08/2008			5	6.0				7.3		6.6
9	2354801024305	Thái Thiện	Hiếu	07/02/2007			5	5.5				5.0		5.1
10	2354801024307	Dương Hoàng	Khang	15/02/2008			5.5	7.5				6.3		6.5
11	2354801024308	Nguyễn Văn	Khang	27/07/2008			5	6.5				6.3		6.2
12	2354801024310	Thái Tấn	Lộc	05/08/2008			5	6.0				5.3		5.4
13	2354801024311	Trần Văn	Lượng	18/05/2008			4	5.5				5.0		5.0
14	2354801024312	Phạm Thiện	Nghiêm	12/10/2008			4.5	6.5				5.8		5.8
15	2354801024313	Nguyễn Thanh	Nhã	16/05/2008			6.5	6.5				7.3		7.0
16	2354801024314	Nguyễn Trần Đức	Phát	16/11/2008			7	6.0				6.0		6.1
17	2354801024315	Nguyễn Văn	Quân	06/10/2008			5.5	5.0				5.3		5.2
18	2354801024316	Đặng Sỹ	Tâm	29/01/2008			4	6.0				5.0		5.1
19	2354801024317	Huỳnh Minh	Thái	27/07/2008			6.5	6.0				0.0	3.0	4.3
20	2354801024319	Trần Triều	Thái	07/10/2008			4.5	5.5				3.3	3.5	4.2
21	2354801024320	Lâm Vĩnh	Thành	25/05/2008			6.5	7.0				5.0		5.7
22	2354801024321	Nguyễn Long	Thành	01/11/2007			4.5	6.5				6.3		6.1
23	2354801024322	Nguyễn Văn	Thành	21/10/2008			6.5	5.5				7.3		6.7
24	2354801024323	Võ Đức	Thành	21/04/2008			6.5	7.0				3.3	5.0	5.7
25	2354801024324	Lê Trí	Thiện	09/10/2008			5	5.5				5.5		5.4
26	2354801024325	Trần Thanh	Thiện	22/03/2008			7.5	9.0				6.3		7.2
27	2354801024327	Nguyễn Quốc	Tiến	20/10/2008			5.5	6.0				3.0	5.0	5.3
28	2354801024328	Trần Nhật	Tiến	08/06/2008			6	7.5				3.5	5.0	5.8
29	2354801024330	Châu Phúc	Vinh	14/07/2008			4	5.5				6.3		5.8
30	2354801024331	Đỗ Mai Quang	Vinh	12/08/2008			4	5.5				5.3		5.2

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 20 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phí Văn Thêm